

VIỆN NGHIÊN CỨU ĐỜI SỐNG XÃ HỘI (SOCIALLIFE)

Công ty TNHH Viện Đại học Social Life

KHUNG CHÍNH SÁCH
KHO LƯU CHIẾU SỔ HỌC THUẬT
SOCIALLIFE

Phiên bản 1.0 · Dự thảo

Ban hành ngày tháng năm 2026

Ghi chú về tính chất văn bản

Văn bản này là khung chính sách mẫu được biên soạn theo các chuẩn mực quốc tế về kho lưu trữ số đáng tin cậy, đồng thời được đặt trong bối cảnh pháp lý và thực tiễn của một viện nghiên cứu khoa học xã hội độc lập tại Việt Nam. Đây là cơ sở để Viện thảo luận và hoàn thiện, song bởi lẽ các điều khoản liên quan tới quyền tác giả, dữ liệu cá nhân và nghĩa vụ pháp lý có hiệu lực ràng buộc, Viện nên để bộ phận hoặc cố vấn pháp lý rà soát trước khi ban hành chính thức.

Mục lục

Phần I. Quy định chung

- Điều 1. Mục đích và phạm vi điều chỉnh
- Điều 2. Sứ mệnh và định vị của Kho
- Điều 3. Giải thích thuật ngữ
- Điều 4. Căn cứ và chuẩn mực tham chiếu

Phần II. Chính sách thu nhận và phát triển bộ sưu tập

- Điều 5. Nguyên tắc phân dòng thu nhận
- Điều 6. Tiêu chí thu nhận
- Điều 7. Định dạng và ngôn ngữ
- Điều 8. Loại trừ
- Điều 9. Thẩm quyền và quy trình duyệt
- Điều 10. Rà soát định kỳ

Phần III. Chính sách quyền và giấy phép

- Điều 11. Nguyên tắc chung về quyền
- Điều 12. Khung giấy phép Creative Commons
- Điều 13. Quyền cấp cho Viện
- Điều 14. Truy cập phân tầng
- Điều 15. Dữ liệu cá nhân và đạo đức nghiên cứu

Phần IV. Chính sách bảo quản số

- Điều 16. Cam kết bảo quản
- Điều 17. Mức độ bảo quản
- Điều 18. Tính toàn vẹn
- Điều 19. Mô hình lai và hạ tầng ký gửi
- Điều 20. Sao lưu và phân tán
- Điều 21. Kế hoạch kế thừa

Phần V. Chính sách rút và gỡ bỏ

- Điều 22. Nguyên tắc bền vững
- Điều 23. Căn cứ rút và gỡ bỏ
- Điều 24. Quy trình và bia mộ định danh

Phần VI. Điều khoản thi hành

- Điều 25. Hiệu lực và sửa đổi

Phụ lục A. Siêu dữ liệu tối thiểu

Phần I. Quy định chung

Điều 1. Mục đích và phạm vi điều chỉnh

Khung chính sách này quy định các nguyên tắc và quy trình quản trị Kho lưu trữ số học thuật của Viện Nghiên cứu Đời sống xã hội, sau đây gọi là Kho. Văn bản điều chỉnh toàn bộ vòng đời của tài nguyên trong Kho, bao gồm việc thu nhận, mô tả siêu dữ liệu, gán quyền và giấy phép, bảo quản dài hạn, cung cấp truy cập, cũng như rút và gỡ bỏ. Mọi tài nguyên ký gửi vào Kho và mọi chủ thể tham gia vận hành Kho đều chịu sự điều chỉnh của khung chính sách này.

Điều 2. Sứ mệnh và định vị của Kho

Kho được thiết lập nhằm thu nhận, bảo quản lâu dài và phổ biến có trách nhiệm các sản phẩm tri thức khoa học xã hội về Việt Nam đương đại do Viện tạo ra hoặc được ủy thác lưu giữ. Kho vận hành theo mô hình lai, trong đó công khám phá bản địa hóa do Viện trực tiếp quản lý đảm nhiệm việc trưng bày, tìm kiếm và điều phối truy cập, đồng thời phần bảo quản dài hạn được ký gửi cho các hạ tầng lưu trữ đã đạt chuẩn quốc tế. Định vị này cho phép Kho vừa giữ được bản sắc và quyền chủ động về dữ liệu, vừa thừa hưởng năng lực bảo quản bền vững mà một viện độc lập khó tự xây dựng trọn vẹn.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ

Tài nguyên: một đối tượng tri thức được ký gửi vào Kho, có thể là bài báo, báo cáo, bộ dữ liệu, kỹ yếu hoặc sản phẩm học thuật khác.

Siêu dữ liệu: tập hợp thông tin mô tả về tài nguyên, phục vụ việc tìm kiếm, trích dẫn, liên thông và bảo quản.

Ký gửi: hành vi pháp lý theo đó tác giả hoặc chủ thể quyền trao cho Viện quyền lưu giữ, bảo quản và phổ biến tài nguyên theo các điều khoản đã thỏa thuận.

Định danh bền (DOI): mã định danh đối tượng số ổn định, không thay đổi theo thời gian, dùng để trích dẫn và truy nguyên tài nguyên.

Bảo quản số: toàn bộ hoạt động kỹ thuật và tổ chức nhằm bảo đảm tài nguyên số còn nguyên vẹn, đọc được và sử dụng được qua thời gian.

Điều 4. Căn cứ và chuẩn mực tham chiếu

Khung chính sách được xây dựng trên cơ sở pháp luật Việt Nam hiện hành về sở hữu trí tuệ và bảo vệ dữ liệu cá nhân, đồng thời tuân theo các chuẩn mực quốc tế về lưu trữ số. Các chuẩn tham chiếu chính bao gồm mô hình Hệ thống thông tin lưu trữ mở OAIS theo tiêu chuẩn ISO 14721, bộ tiêu chí kho đáng tin cậy CoreTrustSeal, các nguyên tắc dữ liệu FAIR về khả năng tìm thấy, tiếp cận, liên thông và tái sử dụng, cùng các khung siêu dữ liệu và giấy phép mở được thừa nhận rộng rãi như Dublin Core, DataCite và Creative Commons.

Phần II. Chính sách thu nhận và phát triển bộ sưu tập

Điều 5. Nguyên tắc phân dòng thu nhận

Để dung hòa giữa sứ mệnh học thuật mở và yêu cầu duy trì nguồn lực, Kho phân biệt rạch ròi hai dòng tài nguyên ngay từ khâu thu nhận, và hai dòng này được quản trị theo hai chế độ khác nhau.

Dòng A, tài nguyên học thuật lưu chiếu. Bao gồm bài báo khoa học, báo cáo nghiên cứu, báo cáo chính sách, bộ dữ liệu khảo sát, kỹ yếu hội thảo và các sản phẩm học thuật tương tự. Dòng này đi theo hướng lưu chiếu mở, được cấp định danh bền, được mô tả siêu dữ liệu đầy đủ và hướng tới khả năng trích dẫn cùng liên thông quốc tế.

Dòng B, sản phẩm và dịch vụ thương mại. Bao gồm bộ công cụ bán theo gói, chương trình đào tạo và dịch vụ tư vấn. Dòng này không thuộc phạm vi lưu chiếu mở, được quản lý riêng theo cơ chế truy cập phân tầng và không được cấp định danh bền với tư cách tài nguyên lưu chiếu, nhằm tránh làm lẫn lộn giữa tài sản học thuật công và sản phẩm thương mại.

Điều 6. Tiêu chí thu nhận

Một tài nguyên được xem xét thu nhận vào dòng lưu chiếu khi đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau đây.

1. Phù hợp với sứ mệnh và phạm vi chủ đề của Viện về khoa học xã hội Việt Nam đương đại.
2. Đạt chất lượng học thuật tối thiểu, có nguồn gốc rõ ràng và thông tin tác giả xác thực.
3. Có đủ siêu dữ liệu tối thiểu theo Phụ lục A để bảo đảm khả năng tìm thấy và trích dẫn.
4. Minh bạch về quyền, nghĩa là chủ thể ký gửi có quyền hợp pháp đối với tài nguyên và đồng ý các điều khoản ký gửi.
5. Ở định dạng có thể bảo quản được, ưu tiên các định dạng mở và bền vững.

Điều 7. Định dạng và ngôn ngữ

Kho ưu tiên thu nhận tài nguyên ở các định dạng mở và ổn định lâu dài. Đối với văn bản, định dạng khuyến nghị là PDF/A. Đối với dữ liệu, định dạng khuyến nghị là tệp văn bản phân tách như CSV kèm theo số mã mô tả biến. Kho thu nhận tài nguyên bằng tiếng Việt, tiếng Anh hoặc song ngữ, đồng thời khuyến khích cung cấp tóm tắt song ngữ để mở rộng khả năng tiếp cận quốc tế.

Điều 8. Loại trừ

Kho không thu nhận các tài nguyên vi phạm quyền sở hữu trí tuệ của bên thứ ba, các tài nguyên chứa dữ liệu cá nhân chưa được khử nhận dạng hoặc chưa có cơ sở pháp lý để công bố, cũng như các nội dung trái pháp luật hoặc vi phạm chuẩn mực đạo đức nghiên cứu. Đối với dữ liệu thu thập từ các nhóm dễ tổn thương, Kho áp dụng mức thận trọng cao nhất và chỉ thu nhận khi đã bảo đảm an toàn cho người tham gia.

Điều 9. Thẩm quyền và quy trình duyệt

Việc thu nhận tài nguyên vào Kho do người quản trị hệ thống thực hiện, trên cơ sở đối chiếu với các tiêu chí tại Điều 6. Đối với các trường hợp phức tạp về quyền hoặc đạo

đức, quyết định thu nhận cần có ý kiến của hội đồng chuyên môn do Viện trưởng phân công. Toàn bộ quyết định thu nhận được ghi nhận để phục vụ truy vết và rà soát.

Điều 10. Rà soát định kỳ

Chính sách thu nhận được rà soát định kỳ ít nhất hai năm một lần, hoặc khi có thay đổi đáng kể về pháp luật, công nghệ hoặc định hướng của Viện, nhằm bảo đảm chính sách luôn phù hợp với thực tiễn.

Phần III. Chính sách quyền và giấy phép

Điều 11. Nguyên tắc chung về quyền

Kho tôn trọng triệt để quyền tác giả và quyền liên quan. Việc ký gửi tài nguyên vào Kho không làm chuyển giao quyền sở hữu, mà chỉ trao cho Viện một số quyền phi độc quyền cần thiết để lưu giữ, bảo quản và phổ biến tài nguyên theo giấy phép đã chọn. Tác giả tiếp tục giữ bản quyền đối với tác phẩm của mình.

Điều 12. Khung giấy phép Creative Commons

Để tối đa hóa khả năng lan tỏa tri thức mà vẫn bảo vệ quyền tác giả, Kho khuyến nghị áp dụng hệ giấy phép Creative Commons cho dòng tài nguyên học thuật, với cách lựa chọn như sau.

Giấy phép	Bản chất	Khuyến nghị áp dụng
CC BY 4.0	Cho phép sử dụng và phái sinh, yêu cầu ghi công tác giả	Mặc định cho bài báo và báo cáo học thuật
CC BY-NC 4.0	Như trên nhưng cấm dùng cho mục đích thương mại	Tài nguyên cần hạn chế khai thác thương mại
CC BY-SA 4.0	Như CC BY nhưng tác phẩm phái sinh phải chia sẻ cùng giấy phép	Tài liệu hướng tới cộng đồng mở
CC0	Hiển tặng vào miền công cộng, miễn mọi yêu cầu	Khuyến nghị cho lớp siêu dữ liệu mô tả

Đối với mỗi tài nguyên, giấy phép áp dụng phải được ghi rõ trong siêu dữ liệu quyền và hiển thị công khai để người sử dụng biết phạm vi được phép.

Điều 13. Quyền cấp cho Viện

Thông qua thỏa thuận ký gửi, chủ thể quyền cấp cho Viện quyền phi độc quyền để lưu trữ tài nguyên, sao chép tài nguyên nhằm mục đích bảo quản, chuyển đổi định dạng khi cần thiết cho việc bảo quản lâu dài mà không làm thay đổi nội dung, và phổ biến tài nguyên tới công chúng theo giấy phép đã chọn cùng cấp độ truy cập đã xác định.

Điều 14. Truy cập phân tầng

Kho áp dụng nguyên tắc nền tảng là siêu dữ liệu mô tả của mọi tài nguyên đều mở để bảo đảm khả năng tìm thấy và trích dẫn, trong khi quyền tiếp cận toàn văn được điều chỉnh theo bốn cấp độ.

Cấp độ	Điều kiện tiếp cận toàn văn
Mở	Mọi người đọc tự do, không cần đăng nhập
Thành viên	Cần tài khoản SocialLife ID miễn phí
Hội viên VIP	Cần gói hội viên trả phí theo thuê bao
Trả phí	Mua lẻ theo từng tài nguyên hoặc gói dịch vụ

Cơ chế phân tầng này áp dụng cho việc tiếp cận toàn văn, song không làm hạn chế việc công bố siêu dữ liệu mô tả, bởi lẽ chính lớp siêu dữ liệu mở mới giúp tài nguyên của Viện được nhìn thấy và được trích dẫn trong dòng chảy học thuật.

Điều 15. Dữ liệu cá nhân và đạo đức nghiên cứu

Đối với các tài nguyên có chứa hoặc phái sinh từ dữ liệu về con người, Kho tuân thủ pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và các nguyên tắc đạo đức nghiên cứu. Dữ liệu phải được khử nhận dạng phù hợp trước khi công bố, việc công bố phải có cơ sở từ sự đồng thuận của người tham gia, và lợi ích của người tham gia, đặc biệt là các nhóm dễ tổn thương, phải được đặt lên trên nhu cầu phổ biến. Trong trường hợp có xung đột giữa tính mở và việc bảo vệ người tham gia, nguyên tắc bảo vệ con người được ưu tiên.

Phần IV. Chính sách bảo quản số

Điều 16. Cam kết bảo quản

Viện cam kết bảo quản các tài nguyên thuộc dòng lưu chiếu theo mô hình OAIS, bảo đảm tài nguyên còn nguyên vẹn, đọc được và sử dụng được qua thời gian. Cam kết này được thực hiện thông qua mô hình lai, trong đó phần bảo quản dài hạn được ký gửi cho hạ tầng lưu trữ đạt chuẩn quốc tế.

Điều 17. Mức độ bảo quản

Kho áp dụng tối thiểu hai mức bảo quản. Mức thứ nhất là bảo quản nguyên trạng chuỗi bit, bảo đảm tệp không bị hư hỏng hay thất lạc. Mức thứ hai là bảo quản theo định dạng, bao gồm việc chuẩn hóa sang định dạng bền vững và di trú định dạng khi định dạng cũ có nguy cơ lỗi thời, nhằm bảo đảm tài nguyên vẫn mở được trong tương lai.

Điều 18. Tính toàn vẹn

Mỗi tài nguyên khi nhập vào Kho được tính mã băm theo thuật toán SHA-256 và mã này được lưu trong siêu dữ liệu. Kho thực hiện kiểm tra toàn vẹn định kỳ bằng cách đối chiếu mã băm để phát hiện sớm hiện tượng hư hỏng dữ liệu, và khôi phục từ bản sao khi cần.

Điều 19. Mô hình lai và hạ tầng ký gửi

Phần xương sống bảo quản của Kho được ký gửi cho các hạ tầng lưu trữ đạt chuẩn quốc tế. Đối với bộ dữ liệu khảo sát, hạ tầng khuyến nghị là một kho dữ liệu nghiên cứu chuyên cho khoa học xã hội có năng lực quản lý phiên bản và cấp định danh bền. Đối với ấn phẩm, hạ tầng khuyến nghị là một kho lưu trữ học thuật mở có cấp định danh bền và bảo quản trên cơ sở hạ tầng bền vững. Cổng web của Viện chỉ giữ siêu dữ liệu và trở tới bản lưu chiếu qua định danh bền, do đó cổng web không còn đóng vai trò kho chứa tệp.

Điều 20. Sao lưu và phân tán

Kho duy trì nhiều bản sao của tài nguyên trên các hạ tầng độc lập theo nguyên tắc càng nhiều bản sao phân tán thì rủi ro mất mát càng thấp. Việc sao lưu được kiểm tra định kỳ để bảo đảm bản sao luôn khôi phục được.

Điều 21. Kế hoạch kế thừa

Nhằm bảo đảm tính bền vững vượt khỏi vòng đời của tổ chức, Viện xây dựng kế hoạch kế thừa, theo đó trong trường hợp Viện ngừng hoạt động hoặc không còn khả năng duy trì Kho, các tài nguyên thuộc dòng lưu chiếu mở cùng siêu dữ liệu sẽ được chuyển giao cho một tổ chức lưu trữ phù hợp, và các định danh bền đã cấp tiếp tục được duy trì thông qua hạ tầng ký gửi.

Phần V. Chính sách rút và gỡ bỏ

Điều 22. Nguyên tắc bền vững

Bản chất của một kho lưu trữ là tính bền vững và ổn định của bản ghi học thuật, vì vậy việc rút hoặc gỡ bỏ tài nguyên đã công bố được hạn chế tối đa và chỉ thực hiện khi có lý do chính đáng.

Điều 23. Căn cứ rút và gỡ bỏ

Tài nguyên có thể được rút hoặc gỡ bỏ khi có vi phạm pháp luật, vi phạm quyền của bên thứ ba, vi phạm đạo đức nghiên cứu, hoặc khi phát hiện dữ liệu nhạy cảm đe dọa an toàn của người tham gia. Yêu cầu rút từ chính tác giả được xem xét trên cơ sở cân nhắc giữa quyền của tác giả và lợi ích của cộng đồng học thuật đã trích dẫn tài nguyên đó.

Điều 24. Quy trình và bia mộ định danh

Khi một tài nguyên đã được cấp định danh bền buộc phải gỡ bỏ, Kho không xóa định danh mà giữ lại một trang bia mộ ghi nhận tài nguyên đã từng tồn tại cùng lý do gỡ bỏ ở mức phù hợp, nhằm bảo đảm các trích dẫn trước đó không bị đứt gãy. Mọi quyết định rút và gỡ bỏ đều được ghi nhận để phục vụ truy vết.

Phần VI. Điều khoản thi hành

Điều 25. Hiệu lực và sửa đổi

Khung chính sách này có hiệu lực kể từ ngày Viện trưởng ký ban hành. Việc sửa đổi, bổ sung do Viện trưởng quyết định trên cơ sở đề xuất của bộ phận quản trị Kho và kết quả rà soát định kỳ. Các phiên bản của khung chính sách được lưu giữ để theo dõi lịch sử thay đổi.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

VIỆN TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

PGS.TS Nguyễn Đức Lộc

Phụ lục A. Siêu dữ liệu tối thiểu

Mỗi tài nguyên thuộc dòng lưu chiều phải có tối thiểu các trường siêu dữ liệu sau đây trước khi được công bố.

Trường	Mô tả	Bắt buộc
Nhan đề	Tên tài nguyên, có thể kèm nhan đề song ngữ	Có
Tác giả	Họ và tên từng tác giả, tách họ và tên, kèm mã ORCID nếu có	Có
Năm công bố	Năm phát hành hoặc hoàn thành	Có
Loại tài nguyên	Bài báo, báo cáo, bộ dữ liệu, kỹ yếu ...	Có
Tóm tắt	Tóm tắt nội dung, khuyến khích song ngữ	Có
Từ khóa	Các từ khóa mô tả chủ đề	Nên có
Định danh bền	DOI do hạ tầng ký gửi cấp	Khi đã ký gửi
Giấy phép	Giấy phép Creative Commons áp dụng	Có
Cấp truy cập	Mở, Thành viên, VIP hoặc Trả phí	Có
Mã toàn vẹn	Mã băm SHA-256 của tệp gốc	Khi có tệp